

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát cán bộ trong công tác xây dựng Đảng hiện nay

ThS NGUYỄN THỊ THÀNH

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội; nguyenthithanh@gmail.com

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát cán bộ là hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc của Người về cán bộ, về vị trí, vai trò công tác kiểm tra, giám sát cán bộ; về nội dung, điều kiện và giải pháp kiểm tra, giám sát cán bộ gắn với vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong mối quan hệ mật thiết với phát huy quyền dân chủ cho nhân dân để nâng cao phẩm chất và năng lực cán bộ, hướng tới xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Từ khóa: tư tưởng Hồ Chí Minh; kiểm tra, giám sát cán bộ; xây dựng Đảng.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cao vai trò của công tác kiểm tra, giám sát cán bộ. Người đặt câu hỏi: Tại sao phải kiểm tra, giám sát cán bộ và trả lời: “các cấp ủy đảng phải tăng cường công tác kiểm tra. Vì kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức”⁽¹⁾. Theo Người, kiểm tra, giám sát cán bộ để thực hiện mục tiêu nâng cao phẩm chất và năng lực cán bộ, thực hiện chức năng lãnh đạo và xây dựng Đảng.

Kiểm tra, giám sát cán bộ nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật trong chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước: Hồ Chí Minh khẳng định: “Cần phải tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc và đề cao kỷ luật của Đảng và Nhà nước. Cần giáo dục cho cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước”⁽²⁾.

Kiểm tra, giám sát cán bộ trong thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Các cán bộ trong Đảng có cái tệ nhất là phớt kỷ luật của đoàn thể, cơ quan, không đoàn kết giữa trong ngoài. Đó là khuyết điểm nhất. Do đây sinh nhiều khuyết điểm khác. Làm như vậy tức là không đúng kỷ luật của Đảng, không đúng chính sách, tuyên ngôn của Đảng. Người yêu cầu: Tất cả các đảng viên bắt buộc phải đào cho đến tận gốc tận rễ những

sai lầm; không như thế là không được”⁽³⁾.

Kiểm tra, giám sát cán bộ trong sử dụng ngân sách nhà nước: Hồ Chí Minh đề cập tới kiểm tra, giám sát cán bộ trong sử dụng ngân sách nhà nước hợp lý; đồng thời kiên quyết loại bỏ tình trạng quỹ đen: “Quỹ đen là gì? Đó là một thứ quỹ riêng nằm ngoài vòng kiểm soát của Nhà nước... Hơn nữa, Người còn phê phán: “sự “bảo trợ” của cả một số cơ quan lãnh đạo ở địa phương? Từ đó, nhấn mạnh sự cần thiết phải xây dựng được: “Chế độ chi tiêu của Nhà nước để tạo ra sự “ràng buộc”... Chúng ta sẵn sàng xiết chặt thêm trăm nghìn sợi dây ràng buộc để tiêu diệt hẳn lối làm lộn xộn đó”⁽⁴⁾.

Kiểm tra, giám sát cán bộ cơ sở trong thi hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước: Thực tiễn lãnh đạo cách mạng Việt Nam giúp Người hiểu rõ tình trạng: “Ở cấp dưới, ở cơ sở, có những nơi cán bộ phụ trách không tốt, thiếu tinh thần phục vụ nhân dân, làm những điều xấu xa. Những điều ấy, quần chúng đều biết. Nhưng chúng ta còn thiếu kiểm tra chặt chẽ... Vì thế việc cần là: “Phải thường xuyên kiểm tra công tác và cán bộ”⁽⁵⁾; “Các ban chấp ủy phải quản lý và kiểm soát rất tỉ mỉ việc thi hành các chương trình hành động đó”⁽⁶⁾.

Kiểm tra, giám sát cán bộ trong nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân: Hồ Chí Minh nhấn mạnh tới tính hai mặt của quyền lực và đặt ra yêu cầu nhất quán đối với việc thực hành đạo đức cách mạng khi cán bộ, đảng viên nắm quyền lực. Cán bộ phải nhận thức được chủ nghĩa cá nhân là “kẻ thù

hung ác”, là trở lực xây dựng đạo đức cách mạng. Người cho rằng, chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết, không “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát cán bộ hiện nay

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng ta khẳng định: Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng được tăng cường, có nhiều đổi mới, đạt kết quả quan trọng; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên⁽⁷⁾. Tuy nhiên, Đảng ta cũng thẳng thắn chỉ rõ việc kiểm tra, giám sát cán bộ vẫn còn hạn chế đó là: “Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trong tình hình mới, chất lượng, hiệu quả chưa đồng đều ở các cấp⁽⁸⁾. Thực tế này đã gây ra tổn hại không nhỏ đến chất lượng xây dựng Đảng về cán bộ và đặt ra một số vấn đề như sau:

Thứ nhất, giữa yêu cầu nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát quyền lực với thực tế quyền lực trong công tác cán bộ ở nước ta chưa được kiểm soát chặt chẽ, đồng bộ, nhất là việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chiến lược kiểm tra, giám sát cán bộ gắn với quan điểm “xây” đi đôi với “chống” ở một số nơi chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt. Kết luận 21-KL/TW chỉ rõ: “Cơ chế kiểm soát quyền lực và chế tài xử lý vi phạm ở nhiều lĩnh vực chưa có hoặc có nhưng chưa cụ thể, hiệu quả thực thi thấp⁽⁹⁾”.

Thứ hai, kiểm tra, giám sát cán bộ gắn với giải quyết nhiệm vụ xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh và việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng ở một số tổ chức đảng còn chưa nghiêm, thậm chí có biểu hiện vi phạm theo từng mức độ khác nhau. Chưa hoặc chậm chủ động phát hiện dấu hiệu vi phạm của cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, vấn đề xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực cán bộ chưa gắn bó chặt chẽ với chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và quy chế trách nhiệm của người đứng đầu.

Thứ tư, việc phát huy vai trò, trách nhiệm của người dân trong công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp ở một số nơi chưa đầy đủ, kịp thời. “Công tác giám sát ở các cấp chưa thường xuyên, có nơi, có lúc chưa thực chất, phạm vi, đối tượng hẹp; hiệu quả cảnh báo phòng ngừa vi phạm còn hạn chế⁽¹⁰⁾”. Chưa có đủ các biện pháp hữu hiệu để bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực.

Để đổi mới, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát cán bộ trong công tác xây dựng Đảng hiện nay cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Một là, quán triệt quan điểm “Phải luôn luôn kiểm soát cán bộ⁽¹¹⁾”. Tổ chức, cụ thể hóa quan điểm trên cần tập trung đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong kiểm tra, giám sát cán bộ. Ủy ban kiểm tra các cấp ở mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị cần hướng mạnh tới việc xây dựng chương trình hành động cụ thể để hướng dẫn, chấp hành Quy định 22-QĐ/TW về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, kiểm tra, giám sát cán bộ. Chú trọng xây dựng quy chế từng bước thực hiện tự chủ về kiểm tra, giám sát cán bộ, tài chính công cho ủy ban kiểm tra, cấp ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra. Thực hiện nhiệm vụ này phải gắn chặt với hiệu quả quản trị của thanh tra nhà nước, nhất là ở địa phương; trách nhiệm và năng lực cùng sự chủ động, sáng tạo trong kiểm tra, giám sát của nhân dân.

Hai là, kiểm tra, giám sát cán bộ đảm bảo môi trường văn hóa cho xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Trước tiên, cần sự độc lập của cơ quan tư pháp đối với công tác kiểm tra, giám sát cán bộ. Đặc biệt, phải đổi mới, nâng cao trách nhiệm, năng lực thi hành luật của tòa án. Mọi hành vi của các cán bộ, đảng viên và các cơ quan cao nhất cũng không được đặt ra ngoài vòng xét xử của tòa án. Phát huy dân chủ tòa án trong xem xét tính hợp hiến của pháp luật, của các chỉ thị, nghị quyết, các chính sách liên quan tới cán bộ, đảng viên. Trọng tâm là nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục điều tra, truy tố, xét xử để gia tăng tính minh bạch, mang tới hiệu quả tư pháp cao hơn nhằm giảm thiểu hành vi tham nhũng.

Ngoài ra, cần phát huy mạnh mẽ vai trò chủ động của báo chí truyền thông trong kiểm tra, giám sát cán bộ. Đây là kênh kiểm tra, giám sát thu thập ý kiến của công dân, phản ứng xã hội để kiểm tra, giám sát biểu hiện vi phạm, tiêu cực của cán bộ. Từ đó, xây dựng thiết chế, giáo dục họ hành động theo các khuôn mẫu xã hội, nâng cao khả năng tự kiểm soát; phối hợp nhịp nhàng giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân. Vì vậy, tiếp tục cụ thể, lượng hóa các quy định pháp

lý về công khai, minh bạch và quyền tiếp cận thông tin của báo chí nhằm kiến tạo diễn đàn giám sát trong và ngoài Đảng đối với cán bộ là giải pháp có ý nghĩa đột phá.

Ba là, hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát cán bộ gắn với giải pháp cụ thể, thiết thực phải trở thành việc làm thường xuyên của cả chủ thể và đối tượng kiểm tra, giám sát. Cụ thể hóa nguyên tắc: “Công tác kiểm tra, giám sát phải kịp thời phát hiện nhân tố mới, tích cực đề phát huy, phải bảo vệ cái đúng, bảo vệ người tốt, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung”⁽¹²⁾ với chế độ báo cáo khách quan, chính xác, công tâm để kịp thời thưởng phạt phù hợp. Mở rộng chủ thể kiểm tra, giám sát đến từng đảng viên. Có thể xây dựng bộ phận kiểm tra, giám sát độc lập là những đảng viên có uy tín, chuyên môn, có chính kiến, dám đấu tranh nhằm giúp đỡ việc kiểm tra, giám sát cán bộ. Phát huy mạnh mẽ tự phê bình và phê bình, dân chủ trong nội bộ đảng. Chú ý kết hợp kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách cán bộ với giải quyết nhanh chóng khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ, đảng viên. Vì càng nhanh chóng thì càng bớt trung gian, càng hạn chế lạm dụng quyền lực. Muốn vậy, cần hoàn thiện pháp luật và chính sách cán bộ: quy định rõ, công khai chế độ trách nhiệm, tiền lương cụ thể để phát huy được uy tín, năng lực người đứng đầu; Lượng hóa tiêu chuẩn, xác định rõ tiêu chí đãi ngộ đối với cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát; Đề cao tự kiểm tra, giám sát từ tổ chức đảng cao nhất đến mỗi đảng viên.

Bốn là, “Mọi việc khác phải dựa vào dân”⁽¹³⁾. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của kiểm tra, giám sát cán bộ ngoài phát huy dân chủ trong nội bộ đảng thì việc dựa vào dân là phương thức dân chủ tối ưu. Bảo đảm cho được sự tham gia của nhân dân vào công việc quản lý Nhà nước bằng luật. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả trong thực tế dân chủ đại diện, dân chủ cơ sở, đặc biệt là dân chủ trực tiếp theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra, hoạt động luật sư và hỗ trợ tư pháp để từng bước lấp đầy khoảng trống giữa ban hành và thực hiện pháp luật về quyền giám sát của nhân dân. Ứng dụng khoa học công nghệ, xây

dựng cơ sở dữ liệu về kiểm tra, giám sát cán bộ; thực hiện công khai, minh bạch hóa thông tin, có quy định và hướng dẫn chi tiết việc nhân dân tham gia vào giám sát cán bộ, nhất là trong công tác thi tuyển, bổ nhiệm cán bộ, minh bạch hóa tài sản và thu nhập cá nhân... Vì vậy, phải chuẩn hóa cho được đội ngũ cán bộ, trước tiên là cán bộ dân vận tại cơ quan tư pháp, viên chức hành chính nhà nước; phát huy trách nhiệm người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, sự năng động của mỗi công dân, tạo nên thiết chế cân bằng, phối hợp với Đảng và Nhà nước để hiện thực hóa, xã hội hóa quyền và nghĩa vụ của công dân trong kiểm tra, giám sát cán bộ.

Có thể khẳng định, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát cán bộ là cơ sở để Đảng ta hoàn thiện Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hoàn thành được nhiệm vụ này thì giải pháp cốt yếu là hiện thực hóa được các nguyên tắc và hoạt động của Đảng: tập trung ở việc Đảng lãnh đạo, Nhà nước hoàn thiện được pháp luật về kiểm tra, giám sát cán bộ, nâng cao hiệu quả quản trị của Chính phủ về chính sách cán bộ; phát huy dân chủ mạnh mẽ các tổ chức chính trị - xã hội, sự độc lập của cơ quan tư pháp, vai trò nhân dân để khéo kiểm soát, giới hạn quyền lực cán bộ, từng bước hoàn thiện thể chế dân chủ, vì dân./.

(1), (2) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.14, tr.364, 696.

(3) Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, T.7, tr.51-52.

(4) Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, T.12, tr.466 - 467.

(5) Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, T.15, tr.224-225.

(6) Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, T.3, tr.90.

(7), (8), (10) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, T.II, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.197, 201, 201.

(9) Ban chấp hành Trung ương (2022), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25.10.2021, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/Uploads/2021/10/7/29/KL-21-TW.pdf>

(11) Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, T.11, tr.314.

(12) Ban chấp hành Trung ương, Quy định số 22-QĐ/TW về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quy-dinh-22-QD-TW-2021-cong-tac-kiem-tra-giam-sat-va-ky-luat-cua-Dang-484311.aspx>

(13) Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, T.6, tr.192.